

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TP. HỒ CHÍ MINH
BCH TRƯỜNG ĐH KHXH&NV

Số: 551/QĐ-HSV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành tiêu chuẩn xét chọn
Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 Tốt”
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM



BAN THƯ KÝ HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQG-HCM

- Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 02-QĐ/TWHSV ngày 09 tháng 10 năm 2015 của Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 Tốt” cấp Trung ương (sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-BTK ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 Tốt” cấp Thành phố (sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Quyết định số 48-QĐ/BCSD ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Ban Cán sự Đoàn Đại học Quốc gia về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn xét chọn "Sinh viên 5 tốt" và "Tập thể Sinh viên 5 tốt" cấp ĐHQG-HCM (sửa đổi, bổ sung)
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM;
- Xét đề nghị của Ban Học tập và Rèn luyện Sinh viên 5 Tốt.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định là **Quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 Tốt” Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM.**

Điều 2. Kể từ ngày Quy định này được ký ban hành, mọi quy định trước đây hoặc văn bản trái với nội dung của Quy định này đều không còn hiệu lực.

Điều 3. Hội đồng xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Ban Kiểm tra, Ban Học tập và Rèn luyện Sinh viên 5 Tốt căn cứ

Quyết định thi hành.

Điều 4. Phân công Ban Học tập và Rèn luyện Sinh viên 5 Tốt theo dõi kiểm tra việc thực hiện và báo cáo định kỳ với Ban Thư ký Hội Sinh viên trường.

TM. BTK HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG



Nguyễn Cẩm Tú



Nơi nhận:

- Thành Đoàn: Ban TNTH (báo cáo);
- BTK Hội sinh viên Thành phố (báo cáo);
- Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM (báo cáo);
- Đảng ủy – Ban Giám hiệu (xin ý kiến);
- BTV Đoàn trường (thông tin);
- Các cơ sở Hội trực thuộc (triển khai);
- Lưu: VP.

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TP. HỒ CHÍ MINH
BCH TRƯỜNG ĐH KHXH&NV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2025

**QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN XÉT CHỌN
DANH HIỆU “SINH VIÊN 5 TỐT” VÀ TẬP THỂ “SINH VIÊN 5 TỐT”
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN - ĐHQG-HCM**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 551/QĐ-HSV ngày 03 tháng 9 năm 2025
của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM)

Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM ban hành Quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 Tốt” cấp trường cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁ NHÂN:

1. Đối tượng áp dụng

Cá nhân là sinh viên Việt Nam đang học tập tại Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-HCM theo hệ chính quy (thuộc chương trình chuẩn, chương trình chuẩn quốc tế).

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường:

***Tiêu chuẩn chung:** Đạt danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Liên chi Hội

2.1. Đạo đức tốt

- Có lòng yêu nước, trung thành với mục tiêu, đường lối của Đảng.
- Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của trường, lớp, quy định của địa phương cư trú và những nơi công cộng.

- Điềm rèn luyện mỗi học kỳ đạt từ **80 điểm trở lên**.

- Xếp loại đoàn viên đạt **Đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** (nếu là đoàn viên), xếp loại đảng viên đạt Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (nếu là đảng viên).

2.2. Học tập tốt:

2.2.1 Tiêu chuẩn bắt buộc:

- Có động cơ, thái độ học tập đúng đắn; không gian lận trong thi cử, không nợ môn, học phần hoặc tín chỉ trong năm học.

- Điểm trung bình học tập năm học đạt từ **8.0/10** trở lên (không ghi nhận học kỳ 3).

- Trường hợp sinh viên không đạt điểm 8.0 nhưng đạt học bổng khuyến khích học tập trong năm học thì sẽ được hội đồng xem xét.

2.2.2 Tiêu chuẩn khác:

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Có đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Khoa trở lên đã được nghiệm thu trong năm học đạt kết quả nghiệm thu loại Khá trở lên, khóa luận tốt nghiệp đạt từ 7.0 điểm trở lên (không ghi nhận các đề tài, tiểu luận hoặc đồ án trong môn học) hoặc đề tài nghiên cứu của các tổ chức khoa học, chính trị - xã hội từ cấp Trường trở lên đã được nghiệm thu trong cùng năm học.

- Đạt giải Khuyến khích hoặc tương đương trở lên các cuộc thi học thuật cấp Khoa trở lên (thuộc danh mục cuộc thi học thuật hoặc cuộc thi ý tưởng sáng tạo đăng ký hằng năm với Đoàn trường).

- Tham gia các cuộc thi học thuật cấp tỉnh/thành, quốc gia, quốc tế hoặc các cuộc thi chuyên môn cấp toàn quốc do các hiệp hội ngành nghề, các trường đại học, học viện, các cơ quan thông tấn, báo chí, doanh nghiệp tổ chức.

- Có sản phẩm, bài báo được đăng tải trên tạp chí khoa học chuyên ngành cấp trường trở lên hoặc có bài tham luận/kỷ yếu tham gia các hội thảo khoa học cấp Trường trở lên.

* Đối với các cuộc thi học thuật cấp Khoa trở lên không có Giấy chứng nhận hoặc Giấy khen cấp Trường sẽ do Hội đồng xét chọn quyết định.

2.3. Thể lực tốt:

Đạt ít nhất 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Thanh niên khỏe” cấp Trường.

- Đạt giải tại hội thao hoặc các giải thi đấu thể dục thể thao cấp Trường trở lên. (giải được ghi nhận trên thành tích của cá nhân và tập thể)

* Đối với sinh viên khuyết tật, không xét tiêu chuẩn Thể lực tốt.

* Đối với sinh viên mắc các bệnh không thể vận động mạnh cần có yêu cầu minh chứng của cơ sở y tế phù hợp.

2.4. Tình nguyện tốt:

Đạt ít nhất 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Tham gia ít nhất **05 ngày tình nguyện/năm** (được ghi nhận theo số ngày thực tế tham gia các hoạt động tình nguyện cộng đồng).

- Tham gia chiến dịch Xuân Tình Nguyện hoặc Mùa Hè Xanh.

- Nhận khen thưởng từ cấp Trường hoặc tương đương trở lên trong các hoạt động tình nguyện.

*Lưu ý: Không ghi nhận các hoạt động mang tính chất quyên góp, đóng góp hiện vật, hiện kim. Không ghi nhận các hoạt động tình nguyện trực tuyến.

2.5. Hội nhập tốt:

2.5.1. Về ngoại ngữ: Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn **B1** tương đương trở lên hoặc tổng điểm các học phần ngoại ngữ không chuyên (do Trung tâm Ngoại ngữ trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM giảng dạy) tích lũy từ năm nhất tới thời điểm xét đạt từ **8.0/10** trở lên.

- Đối với sinh viên các ngành ngoại ngữ (bao gồm Ngữ văn Anh, Ngữ văn Nga, Ngữ văn Trung Quốc, Ngữ văn Tây Ban Nha - Italia, Ngữ văn Đức, Ngữ văn Pháp) áp dụng đối với Ngoại ngữ thứ 2 (theo Bảng quy đổi ngoại ngữ Phụ lục I đính kèm và và phụ lục II theo Quyết định số 747/QĐ-XHNV-QLĐT ngày 06/10/2023 về việc ban hành Quy định tổ chức giảng dạy, học tập ngoại ngữ không chuyên và chuẩn trình độ ngoại ngữ bậc đại học của Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM).

* Lưu ý: Chấp nhận các chứng nhận kết quả do Trung tâm Ngoại ngữ của trường trong các đợt thi thử, thi xếp lớp, thi cuối khóa cấp; các chứng nhận thi thử của các Trung tâm ngoại ngữ uy tín liên kết với Đoàn - Hội Sinh viên trường, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các khoa, CLB/Đội/Nhóm cấp Trường (có ghi rõ số điểm đạt được).

2.5.2 Về kỹ năng:

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia và hoàn thành ít nhất 01 khoá học, chương trình, hoạt động trang bị kỹ năng, nghiệp vụ thực hành xã hội (Danh mục Kỹ năng thực hành xã hội Phụ lục II đính kèm) hoặc 01 khóa học do các Trung tâm thuộc Nhà trường tổ chức.

- Nhận giấy khen của Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường trở lên khen thưởng về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên hoặc công tác Hội và phong trào sinh viên.

*Lưu ý: Không xét các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, ngành học của sinh viên.

2.5.3 Về hoạt động hội nhập:

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia ít nhất 01 hoạt động về hội nhập (được hiểu là hoạt động về kiến thức văn hóa, chính trị, xã hội các nước, các tổ chức khu vực về quốc tế, không tính các hoạt động về ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập quốc tế) do cấp khoa trở lên tổ chức.

- Đạt giải Ba trở lên các cuộc thi về ngoại ngữ (được hiểu là cuộc thi tìm hiểu ngoại ngữ hoặc sử dụng ngoại ngữ để trình bày) do cấp khoa trở lên tổ chức.

- Tham gia ít nhất 01 hoạt động giao lưu quốc tế như: hội nghị, hội thảo quốc tế, các chương trình gặp gỡ, giao lưu, hợp tác với thanh niên, sinh viên quốc tế trong và ngoài nước.

*Lưu ý: Tiêu chí Hội nhập tốt của danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Trường không xét các kỹ năng thuộc chuyên ngành đào tạo của sinh viên; các trường hợp kỹ năng không thuộc danh

mục nêu trên sẽ được Hội đồng xét chọn danh hiệu sẽ xem xét riêng.

II. DANH HIỆU “SINH VIÊN 5 TỐT TIÊU BIỂU” CẤP TRƯỜNG

1. Đối tượng áp dụng: Cá nhân đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường cùng năm xét

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt tiêu biểu”:

Ngoài các tiêu chuẩn “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường, Hội đồng ưu tiên xét chọn đề xuất danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt Tiêu biểu” đối với sinh viên đạt ít nhất **02** trong các tiêu chí sau:

- Đã từng đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường trở lên trong năm liền kề trước;
- Đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt tiêu biểu cấp ĐHQG-HCM”, “Sinh viên 5 tốt cấp Thành”, “Sinh viên 5 tốt cấp Trung ương” cùng năm xét chọn.
- Là thanh niên tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng trên các lĩnh vực, danh hiệu và giải thưởng cấp Trường trở lên, hoặc được nêu gương trên các phương tiện truyền thông đại chúng uy tín.

- Là Đảng viên, cán bộ Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên các cấp, có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động công tác Đoàn - Hội và phong trào thanh niên, sinh viên tại đơn vị, được nhận khen thưởng cấp Trường trở lên.

* **Tiêu chí ưu tiên:** Đạt danh hiệu cán bộ Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên tiêu biểu; Cán bộ Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên tiêu biểu điển hình; Gương sáng sinh viên; Điển hình Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác cấp Trường trở lên trong thời hạn minh chứng.

Số lượng cá nhân đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt Tiêu biểu” cấp Trường do Hội đồng xét chọn danh hiệu quyết định, **không vượt quá 10%** số lượng Sinh viên 5 tốt cấp Trường.

III. DANH HIỆU “TẬP THỂ SINH VIÊN 5 TỐT” CẤP TRƯỜNG

1. Đối tượng áp dụng:

Tập thể Chi hội, Liên chi Hội Sinh viên trực thuộc Hội Sinh viên Việt Nam trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-HCM.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể Sinh viên 5 tốt” cấp Trường:

- Không có sinh viên vi phạm pháp luật, các quy chế, nội quy của nhà trường, quy định của địa phương cư trú và cộng đồng.
- Có 100% sinh viên đăng ký tham gia phong trào “Sinh viên 5 tốt”.
- Có ít nhất 30% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Liên chi Hội (đối với tập thể Chi hội), ít nhất 10% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Liên chi Hội (đối với tập thể Liên chi Hội).

- Có 5% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Trường trở lên (đối với tập thể Chi hội), ít nhất 10% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Trường trở lên (đối với tập thể Liên chi Hội).

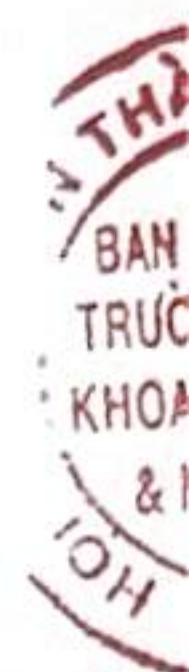
BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG

STT	ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ
1	101-105	106-110	111-115	116-120	121-125	126-130	131-135	136-140	141-145
2	146-150	151-155	156-160	161-165	166-170	171-175	176-180	181-185	186-190
3	191-195	196-200	201-205	206-210	211-215	216-220	221-225	226-230	231-235
4	236-240	241-245	246-250	251-255	256-260	261-265	266-270	271-275	276-280
5	281-285	286-290	291-295	296-300	301-305	306-310	311-315	316-320	321-325
6	326-330	331-335	336-340	341-345	346-350	351-355	356-360	361-365	366-370
7	371-375	376-380	381-385	386-390	391-395	396-400	401-405	406-410	411-415
8	416-420	421-425	426-430	431-435	436-440	441-445	446-450	451-455	456-460
9	461-465	466-470	471-475	476-480	481-485	486-490	491-495	496-500	501-505
10	506-510	511-515	516-520	521-525	526-530	531-535	536-540	541-545	546-550
11	551-555	556-560	561-565	566-570	571-575	576-580	581-585	586-590	591-595
12	596-600	601-605	606-610	611-615	616-620	621-625	626-630	631-635	636-640
13	641-645	646-650	651-655	656-660	661-665	666-670	671-675	676-680	681-685
14	686-690	691-695	696-700	701-705	706-710	711-715	716-720	721-725	726-730
15	731-735	736-740	741-745	746-750	751-755	756-760	761-765	766-770	771-775
16	776-780	781-785	786-790	791-795	796-800	801-805	806-810	811-815	816-820
17	821-825	826-830	831-835	836-840	841-845	846-850	851-855	856-860	861-865
18	866-870	871-875	876-880	881-885	886-890	891-895	896-900	901-905	906-910
19	911-915	916-920	921-925	926-930	931-935	936-940	941-945	946-950	951-955
20	956-960	961-965	966-970	971-975	976-980	981-985	986-990	991-995	996-1000

PHỤ LỤC I
BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG
ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU

Tiếng Anh

CEFR (1)	VNU-EPT (2)	IELTS (3)	TOEFL iBT (4)	TOEIC (Nghe+Đọc) (5)	TOEIC (4 kĩ năng) (5)			VSTEP
					Nghe Đọc	Nói	Viết	
C2 (2)	376-400	8.5 - 9.0	118 – 120					
C2 (1)	351-375	8.0 - 8.5	115 – 117					
C1 (2)	326-350	7.0 - 8.0	102 – 114	886 – 945				
C1 (1)	301-325	6.5 - 7.0	94 – 101	786 – 885				
B2 (2)	276-300	6.0 - 6.5	79 – 93	671 – 785				
B2 (1)	251-275	5.5 - 6.0	60 – 78	551 – 670				
B1 (4)	226-250	5.0 - 5.5	46 – 59	476 – 550				
B1 (3)	201-225	4.5 - 5.0	35 – 45	401 – 475	450	105	90	Bậc 3
B1 (2)	176-200	4.0 - 4.5	32 – 34	316 – 400				
B1 (1)	151-175	4.0	– 31	226 – 315				
A2 (2)	126-150			171 – 225				
A2 (1)	101-125			121 – 170				
A1 (2)	76-100			– 120				
A1 (1)	0-75							



1. CEFR: Common European Framework of Reference
2. VNU-EPT: Chứng chỉ tiếng Anh ĐHQG-HCM.
3. IELTS: International English Language Testing System
4. TOEFL iBT: Test of English as a Foreign Language, Internet-Based Test
5. TOEIC: Test of English for International Communication
6. VSTEP: Vietnamese Standardized Test of English Proficiency

Về ngoại ngữ là Tiếng Anh trong Tiêu chí Hội nhập tốt của danh hiệu Sinh viên 5 Tốt cấp Trường xét Chuẩn B1 tương đương B1(3) trở lên.

Một số tiếng khác

(Theo Thông tư số: 05 /2012/TT- BGDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Ngoại ngữ	Tương đương B1
1	Tiếng Nga	TRKI cấp độ 1
2	Tiếng Pháp	DEL F B1 hoặc TCF niveau 3
3	Tiếng Trung	HSK cấp độ 3
4	Tiếng Nhật	JLPT N4
5	Tiếng Hàn	TOPIK 3 (trung cấp 1)
6	Tiếng Ý	PLIDA cấp B1
7	Tiếng Tây Ban Nha	DELE cấp B1

PHỤ LỤC II

DANH MỤC CÁC KỸ NĂNG THỰC HÀNH XÃ HỘI

Kỹ năng thực hành xã hội là những kỹ năng cần thiết, trở thành hành trang của mỗi người trước những thách thức của cuộc sống và những đòi hỏi mới của công cuộc hội nhập. Kỹ năng thực hành xã hội giúp cá nhân có thể phân tích, xử lý các tình huống khó khăn, có phương thức tiếp cận và thích ứng với các vấn đề xã hội mới nảy sinh, tạo dựng bản lĩnh sống vững vàng, hoàn thiện và khẳng định bản thân. Trên cơ sở đó, Danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Trường sẽ xét dựa trên danh mục các kỹ năng thực hành xã hội sau đây:

1. Nhóm kỹ năng về nhận thức

- Kỹ năng tư duy tích cực, phản biện (Critical/ Positive Thinking Skills)
- Kỹ năng tư duy sáng tạo (Creativity Skill)
- Kỹ năng xác định mục tiêu (Targeting Skills)
- Kỹ năng khám phá bản thân (Self-discovery Skills)
- Kỹ năng giải quyết vấn đề - ra quyết định (Problem Solving - Decision Making Skills)
- Kỹ năng ứng xử mạng xã hội (Social Networking Skills)

2. Nhóm kỹ năng về xã hội

- Kỹ năng giao tiếp - ứng xử (Communication Skill)
- Kỹ năng thuyết trình (Presentation Skill)
- Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả (Team building Skill)
- Kỹ năng tạo lập và duy trì các mối quan hệ (Creating and Maintaining relationships Skills)
- Kỹ năng đàm phán và thuyết phục (Negotiation and Persuasion Skills)
- Kỹ năng nhận diện các tình huống lừa đảo trên không gian mạng (Skills to identify fraudulent situations in cyberspace)
- Kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản (Basic First Aid Skills)
- Kỹ năng xử lý khủng hoảng truyền thông (Communication Crisis Handling Skills)

3. Nhóm kỹ năng quản lý bản thân

- Kỹ năng quản lý thời gian (Time Management)
- Kỹ năng làm chủ cảm xúc (Emotion Management)
- Kỹ năng vượt qua nghịch cảnh (Skills to Overcome Adversity)
- Kỹ năng thích nghi, cân bằng cuộc sống (Life balance and Adaptability)

4. Nhóm kỹ năng chuyên nghiệp/ nâng cao

- Kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng (Recruitment Interview Skills)
- Kỹ năng lập kế hoạch (Planning Skills)
- Kỹ năng điều hành cuộc họp (Meeting Management)
- Kỹ năng soạn thảo văn bản (Text Editing Skills)
- Kỹ năng số (Digital Skills)

Tiêu chí Hội nhập tốt của Danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Trường **không xét các kỹ năng thuộc chuyên ngành đào tạo của sinh viên**; các trường hợp kỹ năng không thuộc danh mục nêu trên sẽ được Hội đồng xét chọn Danh hiệu xem xét riêng.